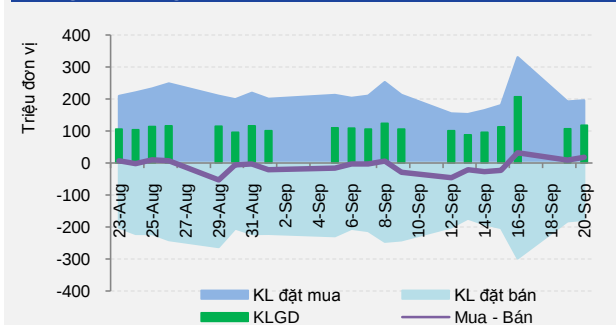
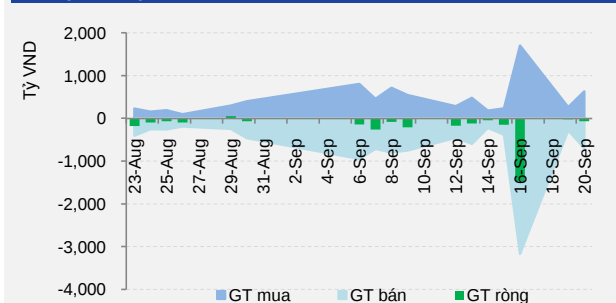


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 20/9/2016

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	663.37	82.90
% Thay đổi	↑ 0.83%	↑ 0.19%
KLGD (CP)	118,260,890	41,664,083
GTGD (tỷ đồng)	2,997.05	529.83
Tổng cung (CP)	177,564,630	60,747,600
Tổng cầu (CP)	195,135,080	59,423,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	12,615,980	643,340
KL mua (CP)	10,428,120	1,303,807
GTmua (tỷ đồng)	630.96	21.40
GT bán (tỷ đồng)	698.53	11.22
GT ròng (tỷ đồng)	(67.57)	10.18

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.27%	10.9	2.0	2.1%
Công nghiệp	↑ 0.67%	13.8	2.3	21.8%
Dầu khí	↓ -0.22%	9.2	0.8	1.2%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.96%	20.4	4.9	1.7%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.02%	85.3	3.3	1.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.44%	18.5	5.9	36.1%
Ngân hàng	↑ 0.90%	14.0	1.5	2.9%
Nguyên vật liệu	↑ 0.30%	11.3	2.1	12.7%
Tài chính	↑ 0.58%	21.7	2.4	19.0%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 2.38%	16.8	2.7	1.1%
VN - Index	↑ 0.83%	16.1	3.2	85.6%
HNX - Index	↑ 0.19%	10.8	1.6	14.4%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Một phiên giao dịch nhiều bất ngờ của 2 chỉ số khi VN-Index và HNX-Index chìm trong sắc đỏ trong phần lớn thời gian giao dịch, nhưng chỉ với lực cầu mạnh trong phiên ATC đã đủ để kéo chỉ số lên và kết phiên trong sắc xanh. VN-Index tăng 5,48 điểm (0,83%) lên mức 663,37 điểm. HNX-Index tăng 0,16 điểm (0,20%) lên mức 82,90 điểm. Trên sàn HOSE, sắc xanh chiếm phần lớn với 147 mã tăng giá, 47 mã đứng giá và 107 mã giảm giá. Trên sàn HNX, độ rộng thị trường là tương đối cân bằng với 107 mã tăng giá, 66 mã đứng giá và 102 mã giảm giá. Thanh khoản của thị trường được cải thiện so với tuần trước vì tâm lý nhà đầu tư đã được cởi bỏ. Trong phiên nay, áp lực bán mạnh mẽ từ đầu phiên đã kéo chỉ số xuống, nhưng về cuối, lực cầu ở các cổ phiếu vốn hóa lớn như GAS, VCB, MSN, VCG đã kéo chỉ số lên để đóng cửa với sắc xanh. Cổ phiếu ROS đã kết thúc chuỗi 12 phiên tăng trần liên tiếp của mình khi đóng cửa tham chiếu trong phiên nay. Theo quan điểm của chúng tôi, diễn biến tích cực sẽ được duy trì trong tuần này, nhà đầu tư có thể canh mua tại một số nhịp điều chỉnh nhẹ.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Cả 2 chỉ số đã có hai phiên giao dịch đầu tuần khá tích cực. Điều này thể hiện rõ hơn về xu hướng mới đang được hình thành. Trong phiên hôm nay, chỉ số VN-Index đã vượt mốc kháng cự gần nhất 662 điểm thành công và hướng đến mốc kháng cự tiếp theo là 672 điểm. Triển vọng là lạc quan trong tuần này. Nhà đầu tư có thể tận dụng cơ hội này để canh mua vào tại một số nhịp điều chỉnh nhẹ trong phiên. Trong trung và dài hạn, nhà đầu tư vẫn có thể tích lũy những mã cổ phiếu cơ bản tốt có kết quả kinh doanh khả quan.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Mở phiên, VN-Index gặp lực bán khá mạnh có lúc giảm thấp nhất xuống 653,28 điểm. Tuy nhiên, về chiều phiên ATC đã xuất hiện lực mua ở những cổ phiếu bluechips đã kéo chỉ số lên và kết phiên ở sắc xanh ở mức 663,37 điểm, tăng 5,48 điểm (0,48%). Thanh khoản khá cao với 3.017 tỷ đồng tương ứng với 118 triệu cổ phiếu.

Những cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của chỉ số như: GAS tăng 2.000 đồng, VCB tăng 800 đồng, MSN tăng 2.200 đồng, VIC tăng 300 đồng. VNM đã xuất hiện lực đỡ về cuối phiên để kết phiên tham chiếu.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: ####

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch trong sắc đỏ phần lớn thời gian trong phiên nhưng với lực mua mạnh vào các cổ phiếu vốn hóa lớn nên đã kết phiên trong sắc xanh. Chốt phiên, HNX-Index tăng 0,16 điểm lên mốc 82,90 điểm. Khối lượng khớp lệnh đạt 43 triệu cổ phiếu, giá trị giao dịch đạt 530 tỷ đồng.

Những cổ phiếu đóng góp nhiều vào chỉ số như: VCG tăng 800 đồng, VCS tăng 2.100 đồng, NTP tăng 1.200 đồng. Ở chiều ngược lại, HUT giảm 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng 67,6 tỷ đồng. Mã bị bán ròng nhiều nhất là VNM với 605 nghìn cổ phiếu bán ròng tương đương với 81 tỷ đồng, thứ 2 là PDR với 3 triệu 300 nghìn cổ phiếu bán ròng tương ứng với 42 tỷ đồng. Tiếp theo là KBC với 683 nghìn cổ phiếu bán ròng tương ứng với 12,7 tỷ đồng. Ở chiều ngược lại, VCB được mua ròng nhiều nhất với 548 nghìn cổ phiếu tương ứng với 20 tỷ đồng mua ròng. Tiếp theo là SSI với 710 nghìn cổ phiếu mua ròng, tương ứng với 15,3 tỷ đồng.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng 10,18 tỷ đồng. Dẫn đầu danh sách mua ròng là PVS với 527 nghìn cổ phiếu mua ròng tương ứng với 10,5 tỷ đồng. Ở chiều ngược lại, VCG là mã bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng 488 nghìn cổ phiếu tương ứng với 7,6 tỷ bán ròng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index kết phiên với cây nến xanh dài và bóng dưới ngắn thể hiện áp lực bán trong phiên mạnh nhưng lực cầu đã thắng thế về cuối phiên. Thị trường đang được hỗ trợ khá mạnh ở mốc 651 điểm, nhưng để có một uptrend thực sự mạnh mẽ, thị trường cần vượt mốc kháng cự 672 điểm trong những phiên sắp tới. ADX(14) vẫn đang ở mức thấp 14,62 nhưng +DI đang có xu hướng cắt lên -DI. MACD vẫn tiếp tục thể hiện tín hiệu trung tính lên thị trường. Nhưng Stochastic đang cho tín hiệu tích cực trong ngắn hạn khi %K đã cắt lên trên %D. Theo quan điểm của chúng tôi, trong ngắn hạn, thị trường nhiều khả năng có diễn biến tích cực.

HNX-Index:



Kết phiên, HNX tạo thành cây nến xanh có bóng dưới dài hơn bóng trên thể hiện lực mua khá mạnh vào đầu và cuối phiên giao dịch đã thắng lực bán mạnh trong giữa phiên. Chỉ số được hỗ trợ khá mạnh ở mốc 82 điểm. ADX(14) vẫn thể hiện xu hướng không rõ ràng của thị trường. MACD cho tín hiệu trung tính và Stochastic bắt đầu cho tín hiệu tích cực trong ngắn hạn khi %K cắt lên %D trong phiên này. Xu hướng là chưa rõ ràng nên nhà đầu tư cần thận trọng trong giai đoạn này.

**TIN TRONG NƯỚC****Giá vàng trong nước tăng nhẹ**

Tới 14h20 chiều 20/9, giá vàng trên thị trường trong nước đảo chiều tăng trở lại. Vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức: 36,16 triệu đồng/lượng (mua vào) và 36,22 triệu đồng/lượng (bán ra), tăng 30 ngàn đồng/lượng ở cả 2 chiều mua vào và bán ra so với cuối giờ chiều qua.

Tỷ giá trung tâm giảm 6 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 20/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.953 đồng, giảm 6 đồng so với hôm trước.

TIN QUỐC TẾ**Giá vàng thế giới tiếp tục tăng**

Tính đến 15 giờ 04 phút, giá vàng thế giới được bán ra ở mức 1.316,62 USD/ounce. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank, giá vàng trong nước vẫn đắt hơn giá vàng thế giới khoảng 840.000 đồng/lượng (chưa tính thuế và các khoản phí).

Giá dầu thế giới giảm do Venezuela cho biết thị trường dư cung 10%

Giá dầu thô Brent kỳ hạn giao dịch tại 45,81 USD/thùng, giảm 17 cent so với đóng cửa phiên trước. Dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 22 cent xuống 43,08 USD/thùng.

Tỷ giá ngoại tệ USD giảm sau cú tăng mạnh

Tỷ giá ngoại tệ ngày 20/9 diễn biến theo xu hướng USD giảm trở lại sau cú tăng mạnh vào cuối tuần trước so với euro, bảng Anh và đồng yen do những tín hiệu mới về chính sách tiền tệ từ các nền kinh tế lớn trên thế giới.

Chứng khoán Mỹ chờ tin từ Fed

Thị trường chứng khoán Phố Wall chỉ dao động nhẹ, với các chỉ số DOW Jones và Nasdaq giảm 0,1% và 0,2% xuống các mức 18.120,17 điểm và 5.235,03 điểm. Còn chỉ số S&P 500 được giữ nguyên ở mức 2.139,12 điểm.



DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngày mua	Vùng giá khuyến nghị	Giá hiện tại	Hiệu suất	Stoploss	Mục tiêu	Thời gian khuyến nghị	Ghi chú
FPT	16/09/2016	43-45	45.65	3.75%	39-40	58-60	3 tháng	Khuyến nghị theo FA và TA

Lưu ý tiêu chí chọn cổ phiếu:

- Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

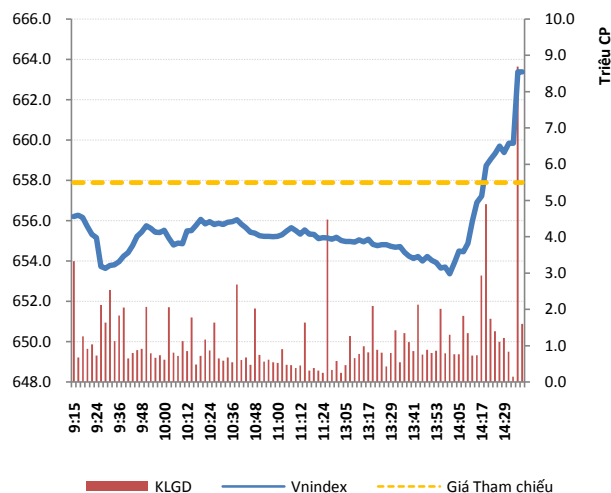
- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 7 đến 8% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

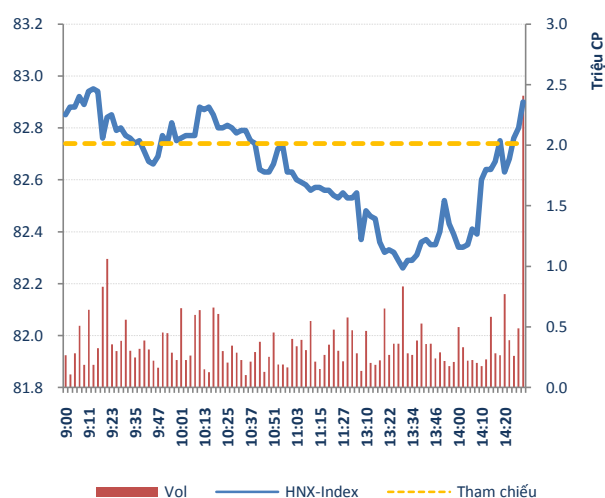


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

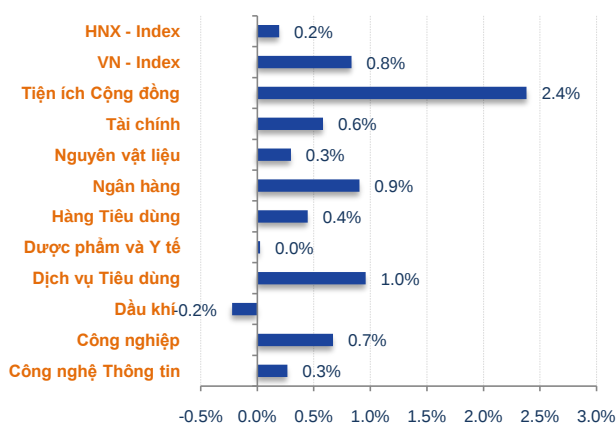
KLGD và VN-Index trong phiên



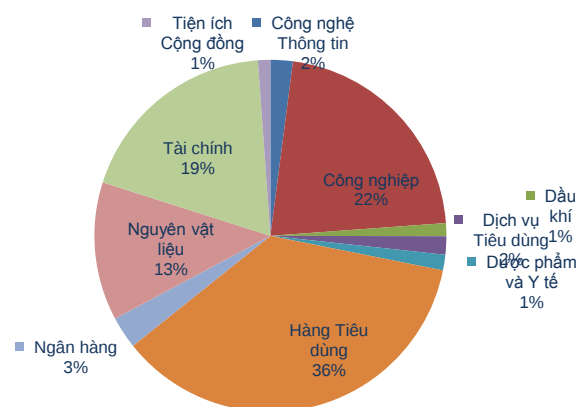
KLGD và HNX-Index trong phiên



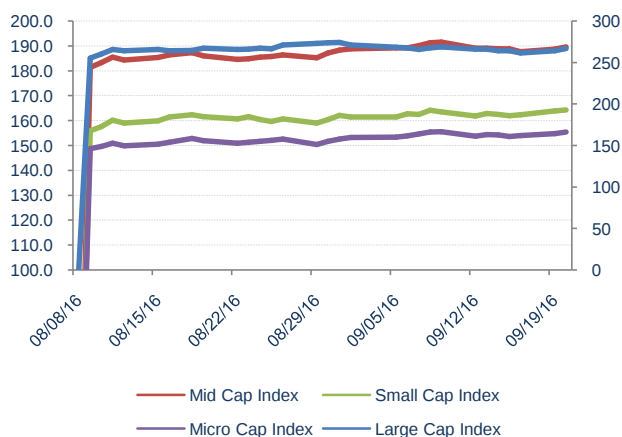
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



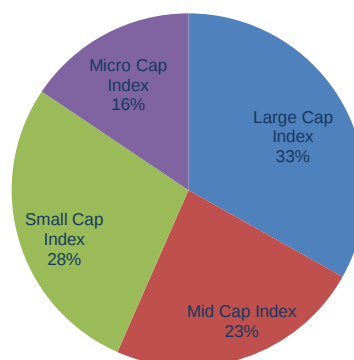
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVT	773,330	PDR	3,300,000
2	SSI	710,440	HNG	832,670
3	VCB	548,060	KBC	682,720
4	DAG	513,470	VNM	604,650
5	ITA	324,080	HPG	235,710

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	526,700	VCG	487,500
2	SHB	207,010	CVT	10,000
3	HUT	100,000	MAC	10,000
4	VND	80,000	KKC	5,000
5	BVS	72,500	DGC	3,300

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
KBC	18.4	18.8	↑	2.17%	10,296,890
VNM	136.0	136.0	→	0.00%	5,896,170
FLC	4.5	4.8	↑	6.94%	5,154,790
PDR	12.8	13.1	↑	2.34%	4,189,380
SBT	33.0	32.6	↓	-1.21%	4,164,350

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
HUT	12.6	12.1	↓	-3.97%	4,993,081
SHB	4.8	4.8	→	0.00%	3,201,799
VCG	15.6	16.4	↑	5.13%	2,987,322
SCR	9.8	9.9	↑	1.02%	1,914,234
SHN	10.0	9.7	↓	-3.00%	1,608,490

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AGF	9.0	9.6	0.6	↑ 7.00%
FLC	4.5	4.8	0.3	↑ 6.94%
ATG	12.3	13.2	0.9	↑ 6.91%
DAG	15.3	16.3	1.1	↑ 6.89%
DRH	22.5	24.1	1.6	↑ 6.89%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	4.3	5.5	1.2	↑ 27.91%
BED	34.0	37.3	3.3	↑ 9.71%
MBG	3.1	3.4	0.3	↑ 9.68%
SVN	2.1	2.3	0.2	↑ 9.52%
NDF	2.2	2.4	0.2	↑ 9.09%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AGM	11.5	10.7	-0.8	↓ -6.96%
TIX	31.9	29.7	-2.2	↓ -6.90%
AAM	10.9	10.2	-0.8	↓ -6.88%
ST8	27.6	25.7	-1.9	↓ -6.88%
SC5	27.0	25.2	-1.9	↓ -6.85%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SDU	13.2	11.9	-1.3	↓ -9.85%
VNF	60.0	54.1	-5.9	↓ -9.83%
MKV	11.2	10.1	-1.1	↓ -9.82%
HTP	15.3	13.8	-1.5	↓ -9.80%
SMT	25.8	23.3	-2.5	↓ -9.69%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	10,296,890	9.5%	1,636	11.5	1.2
VNM	5,896,170	41.9%	6,236	21.8	8.6
FLC	5,154,790	17.0%	2,025	2.4	0.4
PDR	4,189,380	7.1%	797	16.4	1.1
SBT	4,164,350	11.7%	1,709	19.1	2.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	4,993,081	15.8%	2,073	5.8	0.9
SHB	3,201,799	7.4%	890	5.4	0.4
VCG	2,987,322	4.5%	734	22.3	1.3
SCR	1,914,234	2.3%	320	31.0	0.7
SHN	1,608,490	81.0%	7,673	1.3	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
AGF	↑ 7.0%	-0.5%	(151)	-	0.3
FLC	↑ 6.9%	17.0%	2,025	2.4	0.4
ATG	↑ 6.9%	6.3%	4,098	3.2	1.3
DAG	↑ 6.9%	10.5%	2,606	6.3	1.4
DRH	↑ 6.9%	8.8%	1,062	22.7	2.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KST	↑ 27.9%	12.8%	2,331	2.4	0.3
BED	↑ 9.7%	13.3%	1,886	19.8	2.7
MBG	↑ 9.7%	11.0%	1,257	2.7	0.3
SVN	↑ 9.5%	7.0%	736	3.1	0.2
NDF	↑ 9.1%	-0.2%	(19)	-	0.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVT	773,330	9.5%	1,449	10.1	1.1
SSI	710,440	12.3%	1,735	12.4	1.5
VCB	548,060	13.6%	1,746	21.4	2.1
DAG	513,470	10.5%	2,606	6.3	1.4
ITA	324,080	0.9%	103	41.6	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	526,700	11.0%	2,920	6.9	0.9
SHB	207,010	7.4%	890	5.4	0.4
HUT	100,000	15.8%	2,073	5.8	0.9
VND	80,000	10.3%	1,289	10.1	1.0
BVS	72,500	7.2%	1,450	11.4	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	197,397	41.9%	6,236	21.8	8.6
VCB	134,737	13.6%	1,746	21.4	2.1
GAS	126,281	14.8%	3,337	19.8	3.2
VIC	112,367	5.1%	901	47.3	3.5
CTG	63,484	10.6%	1,633	10.4	1.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	15,326	8.7%	1,253	13.7	1.1
PVS	8,979	11.0%	2,920	6.9	0.9
VCS	7,690	51.1%	12,416	11.7	6.5
VCG	7,244	4.5%	734	22.3	1.3
PHP	6,278	9.0%	1,178	16.3	1.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TMT	3.44	23.7%	2,924	8.4	2.1
TTF	3.41	-60.6%	(9,248)	-	4.4
QBS	3.32	6.3%	747	8.3	0.6
TSC	2.83	3.3%	401	8.6	0.3
HAG	2.73	-6.1%	(1,330)	-	0.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	5.92	0.7%	68	130.1	0.9
SPI	4.31	-2.4%	(256)	-	0.3
VCG	4.20	4.5%	734	22.3	1.3
FID	3.57	5.5%	635	28.6	1.7
KTS	3.47	29.9%	8,114	7.4	2.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiễn
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi *StoxPlus Corporation*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
